

Bản án số: 03/2024/HS-PT  
Ngày 19/4/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Văn Cường.

*Các Thẩm phán:* Ông Hà Quang Huy và ông Nguyễn Thế Doanh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Triệu Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Ông Dương Xuân Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2024 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2024/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nông Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2024/HS-ST ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

*Bị cáo kháng cáo:* **Nông Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1994 tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nông Văn H, sinh năm 1973 và bà Trịnh Thị Noọng P, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ là Bé Thu Y, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/06/2023 được tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

\* Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút, ngày 28/5/2023 tổ công tác Công an phường H, thành phố B tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ B, phường H, thành phố B phát hiện bắt quả tang Nông Văn T có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua

kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của T có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (heroin), niêm phong trong phong bì ký hiệu “A1”; Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải mặc 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng, niêm phong trong phong bì ký hiệu “A2”. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu đen có biển kiểm soát 30H8 – 6789 cùng chìa khóa đã qua sử dụng. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an phường H chuyển toàn bộ tài liệu cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B tiến hành mở niêm phong cân xác định số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “A1” có khối lượng là 0,32g (không phải ba hai) gam. Sau khi cân, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “M1” gửi Cơ quan giám định.

Tại kết luận giám định số: 179/KL – KTHSMT ngày 02/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu “M1” gửi giám định là chất ma túy (loại Heroine) có khối lượng 0,32g (không phải ba hai) gam.

Về nguồn gốc số ma túy trên, Nông Văn T khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy. Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/5/2023, T đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu đen có biển kiểm soát 30H8 – 6789 của anh Nông Văn V (sinh năm 1991, trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn), từ nơi làm việc của T thuộc Tổ I, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực bờ đê thuộc Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy (heroine) về sử dụng. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua nói chuyện biết người đàn ông này có ma túy bán nên T nói với người đàn ông này là bán cho 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy, người đàn ông này đồng ý; tiếp đó T đưa số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho người đàn ông này, người đàn ông này cầm tiền và bán cho T 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi, trên đường đi T rẽ vào một quây thuốc tân dược thuộc Tổ A, phường Đ, thành phố B mua 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ nước cất rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi T đến khu vực tổ B, phường H, thành phố B thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2024/HS-ST ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nông Văn T 15 (mười năm) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/6/2023. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/01/2024, bị cáo Nông Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn phát biểu quan điểm: Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự do vậy có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 13 đến 14 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Nông Văn T tại phiên tòa phúc thẩm thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cân nhắc đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo đảm bảo về chủ thể và thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên được HĐXX xem xét theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, qua phần xét hỏi công khai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên; Lời khai nhận phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 28/5/2023, tại khu vực tổ B, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nông Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,32g (không phải ba hai) gam, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường H, thành phố B phát hiện quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX xét thấy:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo nộp 01 (một) biên lai tạm thu tiền án phí hình sự sơ thẩm và một đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ của bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, hiện đang nuôi con nhỏ và bà nội 85 tuổi thường xuyên đau ốm, đơn có xác nhận của Tổ trưởng Tổ dân phố và xác nhận của Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B. Cấp phúc thẩm thấy rằng, có căn cứ cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã có ý thức nộp tiền án phí để thể hiện sự ăn năn hối hận và ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo rút ngắn thời gian cải tạo sớm trở về chăm lo cho gia đình.

Đối với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) do bị cáo Nông Văn T đã nộp theo biên lai số 0000582, ngày 16/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2024/HS-ST ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/6/2023.

- Tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo Nông Văn T đã nộp theo biên lai số 0000582, ngày 16/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Công an thành phố Bắc Kạn;
- VKSND thành phố Bắc Kạn;
- TAND thành phố Bắc Kạn;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Văn Cường**